

Số: 10 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học
của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-KĐCLGDTL ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức đối với hình thức đào tạo chính quy và tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 44/50 tiêu chí (chiếm 88%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Kiến nghị Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Chủ tịch Hội đồng KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH KHXH&NV, DDHQGHN;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phí Thị Nguyệt Thanh

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TÔN GIÁO HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG HÀ NỘI
 (Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	3			
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 7.1	4	4,20	4	80,00
Tiêu chí 7.2	5			
Tiêu chí 7.3	3			
Tiêu chí 7.4	5			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	4	4,00	5	100
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	4	4,00	6	100
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	5	4,00	4	80,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
3,94	44	88



Phụ lục II

KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TÔN GIÁO HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tôn giáo học (CTĐT) của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh sau:

CTĐT có mục tiêu rõ ràng, được xác định phù hợp với Sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường. Chuẩn đầu ra của CTĐT được xác định rõ ràng, được rà soát, cập nhật, bổ sung và công bố công khai. Nội dung của chuẩn đầu ra phản ánh được mục tiêu của CTĐT, mô tả rõ vị trí việc làm của SV tốt nghiệp CTĐT; có các bảng ma trận kết nối giữa chuẩn đầu ra và mục tiêu đào tạo. Bản mô tả CTĐT có đầy đủ thông tin, được sắp xếp theo trình tự phù hợp, dễ theo dõi. Chương trình dạy học được thiết kế theo trình tự logic, có tham khảo, đối sánh với CTĐT ngành Tôn giáo học của nước ngoài. Nhà trường có tuyên bố về triết lý giáo dục, giá trị cốt lõi và khẩu hiệu hành động rõ ràng. Tổ hợp phương pháp dạy học đa dạng được ghi trong đề cương chi tiết của các học phần và hồ sơ giảng dạy của giảng viên. Quy định về đánh giá kết quả học tập được ban hành đầy đủ, được phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau; có kế hoạch và tổ chức thực hiện hướng tới tính giá trị. Cơ chế phản hồi về đánh giá kết quả, tiêu chí chấm điểm được ban hành trong nhiều văn bản hướng dẫn rõ ràng, được tổ chức thực hiện thuận lợi cho từng sinh viên tiếp cận trên cổng thông tin Portal sinh viên, giúp sinh viên cải thiện kết quả học tập. Quy trình thi và công nhận tốt nghiệp, Quy trình tổ chức đào tạo các môn chung đã được thực hiện theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Chiến lược phát triển và quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý, nhân viên được ban hành và thực hiện, có đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ giảng viên/người học đáp ứng theo quy định. Mức chuẩn và khối lượng công việc giảng dạy, định mức nghiên cứu khoa học theo từng chức danh được xác định và quy đổi rõ ràng. Công tác tuyển dụng và lựa chọn giảng viên, nhân viên đã được quy định, thông tin tuyển dụng được công khai; việc đào tạo/bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nhu cầu đăng ký và yêu cầu công việc của giảng viên, nhân viên, có giám sát thực hiện. Việc đánh giá, phân loại giảng viên được thực hiện theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội và của Trường cùng với kết quả tự đánh giá của giảng viên và phản hồi của người học. Chính sách, tiêu chí, phương pháp tuyển sinh được quy định và xác định rõ ràng, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh. Hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của sinh viên được thiết lập và vận hành; các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, dịch vụ hỗ trợ được triển khai thường xuyên, có hiệu quả. Cơ chế khảo sát các bên liên quan về dịch vụ hỗ trợ học tập và sinh hoạt

đối với sinh viên được thiết lập và thực hiện thường xuyên, giúp thu được các thông tin hữu ích, làm cơ sở đối sánh và đưa ra các đề xuất cải tiến. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng, phòng thực hành của CTĐT, các trang thiết bị, thư viện, tài liệu, hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm đảm bảo cơ bản cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu của Nhà trường. Nội quy, hướng dẫn thực hiện về môi trường, sức khỏe, an toàn được quy định và triển khai thực hiện. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập và triển khai, làm căn cứ để thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học. Hoạt động rà soát và đánh giá quá trình dạy, học và đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể, rõ ràng; được thực hiện thường xuyên trong cả chu kỳ đánh giá. Kết quả nghiên cứu khoa học từ một số đề tài, bài báo có nội dung được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động dạy - học. Tỷ lệ tốt nghiệp trước và đúng hạn có xu hướng tăng; tỷ lệ sinh viên nghiên cứu khoa học, sinh viên có việc làm/số sinh viên tốt nghiệp khá cao. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng đối với các dịch vụ công và khảo sát nhà tuyển dụng đối với chất lượng sinh viên tốt nghiệp được thực hiện khá toàn diện và được các bên liên quan hài lòng ở mức cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Bộ môn Tôn giáo học cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Cần mở rộng và tăng cường thu thập ý kiến người sử dụng lao động, các chuyên gia về chuẩn đầu ra; bổ sung một số nội dung đào tạo đặc trưng của ngành học để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường, làm rõ nét hơn đặc trưng về chuẩn đầu ra của CTĐT.

2. Cần tham khảo sâu rộng ý kiến của doanh nghiệp và người sử dụng lao động để hoàn thiện bản mô tả CTĐT; tiếp tục hoàn thiện đề cương chi tiết các học phần và việc công bố các học phần cho sinh viên cần được sắp xếp theo từng CTĐT để phục vụ tốt hơn cho trong quá trình sử dụng; hướng dẫn thực hiện CTĐT cần rõ đối với từng đối tượng (sinh viên, giảng viên, nhân viên phục vụ...).

3. Cần nghiên cứu, bổ sung học phần hướng đến tính tự chủ và chịu trách nhiệm và một số học phần đặc trưng của chuyên ngành để thực hiện chuẩn đầu ra và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của xã hội; hoàn thiện ma trận kết nối giữa phương pháp dạy và học; phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra và ma trận kết nối giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT để hướng đến tích lũy và đo lường được chuẩn đầu ra.

4. Nhà trường cần ban hành quy trình chi tiết trong điều chỉnh các hoạt động dạy học theo yêu cầu của chuẩn đầu ra; cần định kỳ hằng năm tổng kết đánh giá về hoạt động học tập của sinh viên nhằm định hướng các phương pháp học tập và giảng dạy phù hợp và hiệu quả hơn; tăng cường thiết kế, đẩy mạnh phương

pháp dạy học trải nghiệm thông qua các dự án thực tiễn để sinh viên tham gia. Điều chỉnh số lượng sinh viên/phòng học phù hợp; thiết kế hệ thống tìm hiểu kiến thức mềm, cung cấp tài khoản cho sinh viên truy cập tự học.

5. Cần ban hành văn bản thống nhất nội dung hướng dẫn về đánh giá kết quả người học thay thế nhiều văn bản rời rạc; xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi, đề thi trắc nghiệm và tự luận xuyên suốt CTĐT; thực hiện các giải pháp phân tích, đánh giá đề thi, phổ điểm quá trình và điểm kết thúc học phần để đo lường độ giá trị, độ tin cậy của đề thi, của các phương pháp kiểm tra, đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học.

6. Cần có chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên về Tôn giáo học trong chiến lược phát triển nhân lực toàn trường; phê duyệt chính thức Đề án vị trí việc làm; cụ thể hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên trong các quy định của Trường/Bộ môn; có chủ trương thu hút giảng viên là người có kinh nghiệm thực tiễn về Tôn giáo học và quản lý Nhà nước về Tôn giáo học; làm rõ cơ sở định mức giờ chuẩn khác nhau đối với từng giảng viên và có cơ chế giao nhiệm vụ chi tiết cho từng giảng viên; tăng cường trao đổi trực tiếp với cán bộ, giảng viên để có thông tin phản hồi về việc quản trị theo kết quả công việc.

7. Cần tiếp tục hoàn thiện quy hoạch đội ngũ nhân viên, thể hiện cụ thể trong chiến lược phát triển Trường/khoa và khi hoàn thiện đề án vị trí việc làm; nghiên cứu giải pháp mang tính đột phá để phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách, nhân viên hỗ trợ; chú trọng phân tích nhu cầu thị trường và quy mô đào tạo để phát triển đội ngũ nhân viên cho phù hợp với từng giai đoạn; triển khai đa dạng các kênh thông tin về tuyển dụng; rà soát, bổ sung chế độ, chính sách thu hút các ứng viên tiềm năng, bổ sung nhân lực lĩnh vực công nghệ thông tin; triển khai đánh giá năng lực nhân viên một cách khoa học, trong đó lưu ý định mức công việc cũng như tiêu chí đánh giá cho từng loại nhân viên đặc thù; đa dạng các kênh đối thoại, phản hồi về sự đáp ứng công việc và sự hài lòng của các bên liên quan về đội ngũ nhân viên hỗ trợ và thực hiện lấy ý kiến phản hồi định kỳ hàng năm; tổ chức đánh giá tác động, nâng cao hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng; khảo sát để đánh giá sự hài lòng của đội ngũ nhân viên về việc quản trị theo kết quả công việc, đặc biệt là công tác thi đua khen thưởng.

8. Cần bổ sung nội dung khảo sát các bên liên quan về chính sách tuyển sinh, tiêu chí và các phương pháp tuyển sinh nhằm thu thập thông tin về hiệu quả thực sự của từng hình thức và tiêu chí tuyển sinh đáp ứng đặc thù của CTĐT. Tài liệu tuyển sinh cần thể hiện rõ nét hơn đặc thù của từng ngành đào tạo; cải tiến phương pháp xác định điểm trúng tuyển sao cho phù hợp hơn với tình trạng thí sinh ảo và khắc phục việc tuyển sinh vượt chỉ tiêu; cải tiến chất lượng phục vụ của cổng tin và kiến nghị với Đại học Quốc gia Hà Nội cải tiến chất lượng dịch vụ y tế, an ninh trật tự của ký túc xá, internet trong khu ký túc xá.

9. Cần có phương án mở rộng diện tích phòng làm việc cho cán bộ, giảng viên ngành Tôn giáo học theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

cần khảo sát các bên liên quan về mức độ đáp ứng của hệ thống phòng học/giảng đường, phòng chức năng, phòng làm việc của giảng viên; tăng hỗ trợ kinh phí để cập nhật học liệu cho CTĐT, bổ sung phần mềm quản lý thư viện; định kỳ khảo sát giảng viên và người học về mức độ đáp ứng của hệ thống phòng thực hành và các trang thiết bị phục vụ CTĐT ngành Tôn giáo học; tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tốc độ đường truyền, máy tính, phần mềm chuyên dụng; cần tách số liệu quản lý sức khỏe theo từng CTĐT và thường xuyên lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn để cải tiến và hoàn thiện, có lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật.

10. Cần hoàn thiện hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về CTĐT và chương trình dạy học, mở rộng diện phản hồi đến cấp bộ môn; chú trọng khảo sát nhu cầu đào tạo và yêu cầu về năng lực của người học sau tốt nghiệp làm cơ sở xây dựng chiến lược đào tạo đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; xây dựng, ban hành quy định về quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các văn bản quản lý, điều hành các hoạt động của Trường nói chung và quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học; xây dựng chính sách khuyến khích giảng viên, người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học về phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của CTĐT; hoàn thiện bộ tiêu chí và thực hiện đánh giá thường xuyên chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích để không ngừng cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của các bên liên quan.

11. Nâng cao chất lượng phân tích, đánh giá tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, tốt nghiệp sớm và nâng cao hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người học; tăng cường gắn kết với sinh viên tốt nghiệp và đổi mới nội dung khảo sát việc làm để tăng lượng thông tin hữu ích hỗ trợ cho việc đổi mới CTĐT; nâng cao chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, tổ chức các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở do sinh viên chủ trì; tham gia các giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Đại học Quốc gia, cấp Bộ và các giải thưởng ngoài trường khác, có định hướng dài hạn, phù hợp với năng lực, mong muốn của sinh viên và đầu tư của Nhà trường để góp phần hiện thực hóa tầm nhìn của Nhà trường; nâng cấp bộ tiêu chí đánh giá năng lực sinh viên tốt nghiệp sát hợp với chuẩn đầu ra CTĐT, chú trọng đầy đủ đến việc phân tích tương quan giữa các khảo sát khác nhau, từ đó có những đáp ứng tích cực và hiệu quả hơn trong việc cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ đại học ngành Tôn giáo học. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.